## BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

-----000



# Đề tài: Xây dựng Website bán rượu

Giảng viên hướng dẫn : ThS. Huỳnh Trung Trụ

Sinh viên thực hiện : Hồ Quốc Thông Mã số sinh viên : N16DCCN156 Lớp : D16CQCP01- N

Khóa : 2016 - 2021

Hệ : ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

TPHCM, Tháng 11/2019





## Mục lục

LÒI	I NÓI ĐẦU	3
LÒI	I CÅM ON	4
I.	GIỚI THIỆU ĐỔ ÁN	5
1.	. Tên đồ án	5
2.	. Giới thiệu đồ án	5
3.	. Đối tượng sử dụng:	5
4.	. Chức năng:	5
II.	CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG	5
III.	KHẢO SÁT HỆ THỐNG	5
1.	. Khảo sát:	6
2.	. Các chức năng của hệ thống.	6
3.	. Yêu cầu chức năng của hệ thống quản trị:	7
IV.	PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG	7 <u>s</u>
1.	. Xác định các thực thể	7
2.	. Xác định mối quan hệ giữa các thực thể	8
3.	. Diagram	9
4.	. Từ điển dữ liệu: Bảng Users:	9
V.	DEMO CÁC CHỨC NĂNG CỦA TRANG WEB	12
1.	. Đăng nhập:	12
2.	. Đăng kí:	12
3.	. Hiển thị các sản phẩm mới	13
4.	. Hiển thị tất cả sản phẩm (Có phân trang)	14
5.	. Hiển thị loại sản phẩm	14
6.	. Chi tiết mặt hàng	15
7.	. Đóng góp ý kiến	15
8.	. Giổ hàng	16
9.	. Đăng nhập ở Admin	16
10	0. Quản lí loại sản phẩm	17
11	1. Quản lí sản phẩm	17
12	2. Quản lí người dùng	18
13	3. Quản lí đơn hàng của người đặt hàng	18
ТАТ	LLÍÐU THAM KHẢO	10

### LỜI NÓI ĐẦU

Ngày nay trước sự phát triển nhanh chóng của Công Nghệ Thông Tin, mọi việc dần dần được tin học hóa, đặc biệt là Thương mại điện tử.

Thương mại điện tử đã dần trở nên quen thuộc với người sử dụng bởi nó đã xóa dần khoảng cách giữa người bán và người mua. Thương mại điện tử đã khiến cho việc mua bán giao dịch giữa người với người trở nên đơn giản hơn bao giờ hết. Thay vì phải trực tiếp , mọi hoạt động sẽ diễn ra thông qua internet. Các cửa hàng trực tuyến ngày càng có tầm quan trọng và phát triển rộng rãi. Các cửa hàng trực tuyến không cần đến các nhà kho hay chỉ cần rất ít., vì thường có thể cung cấp trực tiếp từ người sản xuất hay có thể đặt hàng theo nhu cầu. Từ đó việc tồn kho cũng hạn chế do nhà sản xuất nắm được nhu cầu của khách hàng. Lợi thế do tiết kiệm được phí tổn cố định này có thể được chuyển tiếp cho khách hàng , đó là việc khách hàng sẽ được giảm chi phí vận chuyển so với cửa hàng cố định. Việc nhập sản phẩm từ các nhà cung cấp phải lập đơn đặt hàng , nhận sản phẩm từ nhà cung cấp , lưu sản phẩm vào kho, thanh toán ,quảng cáo và trưng bày. Việc kí kết và thanh toán trực tiếp hai bên và bằng tiền mặt vừa mất thời gian lại tốn chi phí. Khi khách hàng có có nhu cầu mua thì rất tốn thời gian để tìm kiếm. Không khai thác được tiềm năng to lớn về nhu cầu của khách hàng vì khách hàng muốn mua sắm mà không có điều kiện tới của hàng

Do đó, người ta đã áp dụng Thương mại điện tử để giải quyết các vấn đề một cách dễ dàng. Khách hàng chỉ cần sử dụng Smartphone hoặc máy tính có kết nối Internet là có thể thực hiện việc mua bán một cách dễ dàng, không những khách hàng có thể tìm kiếm nhanh chống qua thể loại, tên, theo nhà sản xuất, những sản phẩm được bán chạy nhất, mới nhất, dựa vào lượt raiting và bình luận ở dưới mỗi sản phẩm, để chọn được sản phẩm phù hợp với bản thân hoặc gửi tặng người thân hoặc bạn bè . Không những vậy việc thanh toán cũng trở nên dễ dàng khi bạn có thể thanh toán trực tiếp hoặc theo hình thức trả tiên khi nhận hàng (COD) và được giao hàng tận tay .

Chương trình này xây dựng trên nền tảng Java Spring MVCs. Với kiến thức còn hạn chế, chắc chắn không thể tránh khỏi những sai sót. Vì vậy, em rất mong nhận được mọi sự góp ý của quý thầy cô.

### LÒI CẨM ƠN

Em xin chân thành cảm ơn thầy đã trang bị những kiến thức quý báu cho chúng em trong suốt quá trình học tập và làm đề tài tại Trường Học Viện Công Nghệ Bưu Chính Viễn Thông. Nhờ công lao giảng dạy, chỉ bảo tận tình của thầy em đã có được những kiến thức chuyên ngành về lập trình web Spring MVC để thực hiện đề tài này.

Mặc dù đã cổ gắng nỗ lực thực hiện đề tài với quyết tâm cao nhưng chắc hẳn đề tài không thể tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp ý kiến của thầy và các bạn để đề tài của em ngày càng hoàn thiện và hướng tới áp dụng thực tế hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

TP.HCM ngày 25 tháng 11 năm 2019 Sinh viên thực hiện

Hồ Quốc Thông

### I. GIỚI THIỆU ĐỒ ÁN

1. Tên đồ án

Website thương mại điện tử chuyên bán rượu

2. Giới thiệu đồ án

Ngày nay website thương mại điện tử không thể thiếu. Dịch vụ chính của trang web là bàn hàng một cách tự động cho khách hàng sử dụng và người quản trị quản lí được đơn hàng của khách hàng.

3. Đối tượng sử dụng:

Khách hàng và người quản trị website.

- 4. Chức năng:
  - a. Trang người dùng:
    - Chức năng đăng kí
    - Chức năng đăng nhập.
    - Các sản phẩm mới nhất.
    - Chi tiết từng sản phẩm.
    - Đổi mật khẩu.
    - Đặt hàng.
  - b. Trang quản trị:
    - Quản lí người dùng.
    - Quản lí sản phẩm
    - Quản lí loại sản phẩm.
    - Quản lí hóa đơn.

### II. CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG

- ✓ Giao diện (Front-end): HTML, CSS, Bootstrap.
- ✓ Xử lý (Back-end): Java (Spring MVC Framework), Hibernate.
- ✓ Lưu trữ (Database): SQL Server.
- ✓ Server : Apache.

### III. KHẢO SÁT HÊ THỐNG

#### 1. Khảo sát:

- Một công ty có nhiều phòng ban .
- Một nhân viên chỉ thuộc một phòng ban, một phòng ban có nhiều nhân viên.
- Mỗi nhân viên có MaNV nhân viên để phân biệt với nhau, Một nhân viên chỉ thuộc một phòng ban.
- Đối tượng duyệt đơn hàng là các nhân viên, đối tượng giao hàng là nhân viên giao hàng.
- Nhân viên được sự chỉ đạo của người quản lý liên hệ với nhà cung cấp rượu để lập hợp đồng mua sản phẩm. Sau khi mua, nhân viên nhận sản phẩm và căn cứ theo chứng từ mua sản phẩm để tiến hành nhập sản phẩm vào kho.
- Do đó ta cần có kho dữ liệu về rượu gồm các thông tin sau: mã, tên, mã thể loại, độ cồn,
   chi tiết sản phẩm, số lượng và nguồn gốc.
- Do nhập rượu từ nhiều Nhà Xuất Bản khác nhau nên ta cần có một kho dữ liệu để chứa thông tin về các nhà cung cấp bao gồm: mã nhà cung cấp, tên nhà cung cấp, địa chỉ.
- Tương tự cửa hàng có nhiều loại rượu khác nhau nên ta cũng phải có một kho dữ liệu Thể
   Loại dùng để chứa danh mục các thể loại sách: mã thể loại và tên thể loại.
- Khi khách hàng đến mua rượu ta lập Hóa Đơn trong đó bao gồm: số hóa đơn, ngày bán.
- Cuối tháng, người bán hàng phải lập báo cáo tình hình nhập, xuất, tồn của từng loại rượu.
  Hàng tháng phải lập báo cáo doanh thu nhằm mục đích đánh giá tình hình tiêu thụ đối với từng loại mặc hàng, lập báo cáo doanh thu tổng hợp cho biết tổng số tiền bán từng tháng của cửa hàng
- Sau khi hoàn thành CTĐH cho khách hàng, nhân viên có nhiệm vụ in hóa đơn cho khách hàng.

#### 2. Các chức năng của hệ thống.

Đề tài Xây dựng website bán rượu có các chức năng của hệ thống như sau:

- Đăng nhập: dựa vào quyền biết được khách hàng, nhân viên hay quản lý để hiển thị trang phù hợp.
- Khách hàng gồm có chức năng: tạo tài khoản mới, thay đổi mật khẩu, xem các sản phẩm, mua hàng trên hệ thống và thanh toán.
- Nhân viên có chức năng: nhập rượu từ các nhà cung cấp, trả lời liên hệ và thông kê doanh số.
  - Quản lý: xem số liệu của hệ thống

#### 3. Yêu cầu chức năng của hệ thống quản trị:

- Tiếp nhận đơn hàng của khách hàng, khi có đơn hàng thì duyệt đơn hàng, lấy thông tin khách hàng để lập hóa đơn
- Từ thông tin khách hàng đưa ra để chọn hình thức thanh toán là thanh toán online hay giao hàng nhận tiền
- Nếu Khách hàng chọn hình thức giao hàng tận nhà thì phân công nhân viên giao hàng
- Cập nhật trạng thái của đơn hàng
- Thực hiện thao tác nhập, tùy vào số lượng sách tồn, sản phẩm bán chạy và sản phẩm mới ra để thực hiện việc nhập.
- Báo cáo doanh thu
- Nhân viên giao hàng có nhiệm vụ, lấy hàng từ kho và giao tới tận tay khách hàng. Nếu khách hàng chọn hình thức giao hàng nhận tiền thì nhận tiền từ khách hàng và giao cho thủ quỹ
  - Đối tượng tham gia hệ thống:
    - Nhân viên: nhân viên bán hàng và nhân viên giao hàng
    - Quản lý: xem được các số liệu trên hệ thống.
    - Quản trị: người vận hành bảo trì phần mềm khi có sự cố, tạo user, phân quyền sử dụng phần mềm.

### IV. PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

#### 1. Xác định các thực thể

Categories(id, name).

Products(id, code, name, price, quantity, alcohol, url\_img, code, description, madein)

Supplier(<u>id</u>, name, address)

Users(<u>id</u>, display name, username, email, phone, password)

Role(<u>id</u>,rolename)

Contact(id,name, email,title, content)

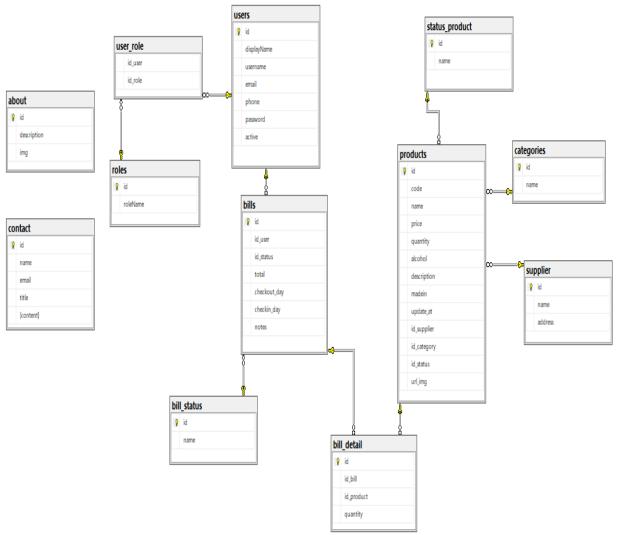
Bills(<u>id</u>, date, total)

About(id, description, img)

#### 2. Xác định mối quan hệ giữa các thực thể

- Giữa hai bảng Categories và Products: Có mối liên hệ với nhau theo quan hệ một –
   nhiều: Một loại sản phẩm có nhiều sản phẩm và một sản phẩm chỉ thuộc một loại sản phẩm.
- Giữa hai bảng Supplier và Product : có mối liên hệ với nhau theo quan hệ một nhiều: một nhà cung cấp có thể có cung cấp một sản phẩm, và nhiều sản phẩm có thể được cung cấp bởi nhiều nhà cung cấp.
- Giữa hai bảng Bill và User: Có mối liên hệ với nhau theo quan hệ một nhiều: một nhân viên có thể duyệt nhiều CTDDH và một CTDDH chỉ do một nhân viên duyệt
- Giữa bảng Bill và Product có mối quan hệ với nhau theo quan hệ nhiều nhiều: một đơn đặt hàng sẽ có nhiều sản phẩm và một sản phẩm thuộc nhiều đơn đặt hàng
- Một Bill sẽ có BillDetail(gồm có BillId, ProductId và Quantity)
- Giữa bảng User và Role có mối quan hệ với nhau theo quan hệ nhiều nhiều: một người dùng sẽ có nhiều quyền và một quyền có nhiều người.
- Giữa hai bảng Supplier và Products : Có mối liên hệ với nhau theo quan hệ một nhiều: Một nhà cung cấp có nhiều sản phẩm và một sản phẩm chỉ thuộc một loại nhà cung cấp.

### 3. Diagram



### 4. Từ điển dữ liệu:

#### Bång Users:

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	id	bigint	
	displayName	nvarchar(255)	
	username	varchar(255)	
	email	varchar(500)	
	phone	varchar(50)	
	password	varchar(1000)	
	active	bit	$\checkmark$

#### Bång Roles:

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	id	int	
	roleName	nvarchar(255)	
Bảı	ng User_Role:		
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	id_user	bigint	
	id_role	int	
Råı	ng About:		
Dai	Column Name	Data Type	Allow Nulls
8	id	int	
	description	nvarchar(4000)	
	img	nvarchar(1000)	
D?	ng Contact		
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	id	int Data type	Allow Nulls
B	name	nvarchar(255)	
	email	nvarchar(255)	
	title	nvarchar(255)	
	[content]	nvarchar(1000)	
	[content]	nvarchar(1000)	
Båı	ng Category		
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	id	int	
	name	nvarchar(255)	
Råı	ng Supplier		
Dui	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	id	int	П
	name	nvarchar(255)	
	address	nvarchar(255)	
Båı	ng Status_Product		
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	id	int	
	name	nvarchar(255)	

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	id	int	
	code	varchar(50)	
	name	nvarchar(255)	
	price	float	
	quantity	int	
	alcohol	float	
	description	nvarchar(1000)	
	madein	nvarchar(255)	
	update_at	datetime	$\checkmark$
	id_supplier	int	
	id_category	int	
	id_status	int	
	url_img	varchar(255)	
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
	Column Name	Data Type	Allow Nulls
0	id	higint	
P	id id user	bigint	
P	id_user	bigint	
ß	id_user id_status	bigint int	
P	id_user id_status total	bigint int float	
P	id_user id_status total checkout_day	bigint int float datetime	
P	id_user id_status total checkout_day checkin_day	bigint int float datetime datetime	
8	id_user id_status total checkout_day	bigint int float datetime	
	id_user id_status total checkout_day checkin_day notes	bigint int float datetime datetime	
	id_user id_status total checkout_day checkin_day	bigint int float datetime datetime	
	id_user id_status total checkout_day checkin_day notes  ng Bill_Detail	bigint int float datetime datetime nvarchar(255)	
Bå	id_user id_status total checkout_day checkin_day notes  ng Bill_Detail Column Name	bigint int float datetime datetime nvarchar(255)	
Bå	id_user id_status total checkout_day checkin_day notes  ng Bill_Detail Column Name	bigint int float datetime datetime nvarchar(255)  Data Type bigint	

int

nvarchar(50)

💡 id

name

### V. DEMO CÁC CHÚC NĂNG CỦA TRANG WEB

#### 1. Đăng nhập:

#### Dối với khách hàng (chưa đăng nhập tài khoản)

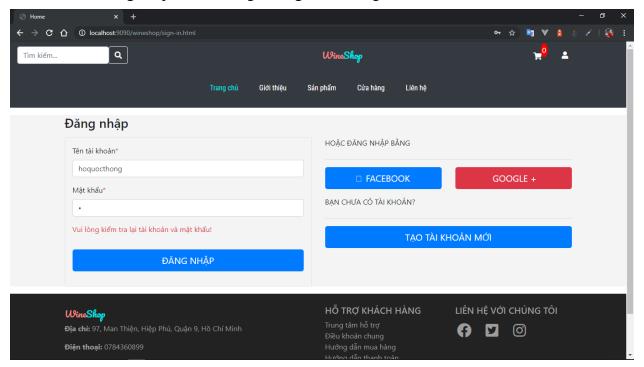
Chỉ được xem sản phẩm, chi tiết sản phẩm.

#### ♣ Xử lý:

Khi khách chưa đăng nhập ấn thêm sản phẩm vào giỏ hàng, hệ thống chuyển đến trang đăng nhập. Nếu khách muốn đăng ký tài khoản mới, có thể ấn nút 'Tạo tài khoản mới, hệ thống sẽ chuyển đến trang đăng ký.

#### > Đối với khách hàng (đã có tài khoản)

Khách đăng nhập vào và vào giỏ hàng để đặt hàng.



#### 2. Đăng kí:

gồm:

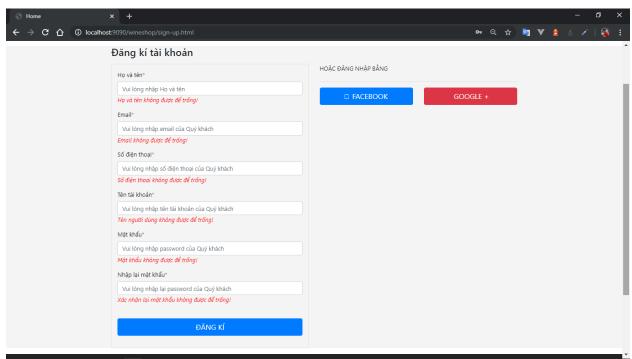
Khách hàng đăng kí tất cả thông tin bên dưới để tạo được tài khoản mới để có thể đặt hàng.

Khi đã trở thành thành viên, họ mới được phép mua hàng. Các thông tin đăng ký bao

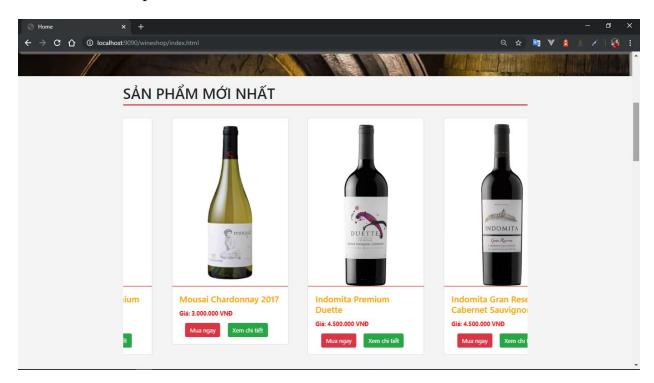
- Tên đăng nhập (duy nhất)
- Mât khẩu
- Ho tên
- Số điên thoai
- Email

#### ♣ Xử lý:

Người dùng phải nhập đầy đủ và chính xác các thông tin theo yêu cầu của hệ thống. Sau khi đã nhấn nút 'Đăng ký', nếu tên đăng nhập tồn tại hệ thống sẽ hiển thị thông báo: "*Tên đăng nhập đã tồn tại*". Nếu thông tin đăng ký không đầy đủ hoặc sai định dạng hệ thống sẽ hiển thị các thông báo lỗi kèm theo.

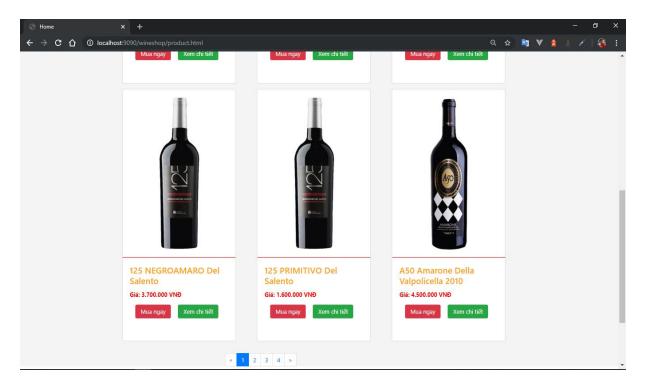


### 3. Hiển thị các sản phẩm mới

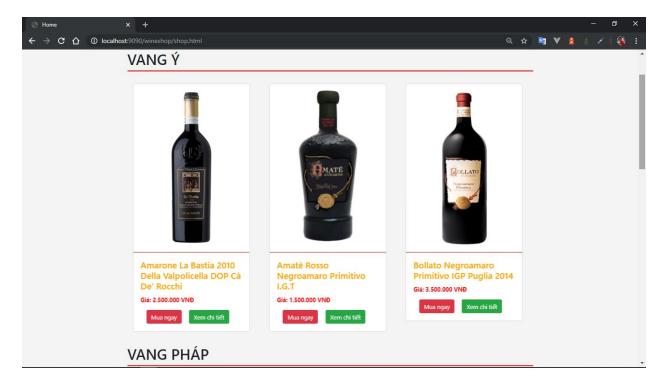


4. Hiển thị tất cả sản phẩm (Có phân trang)

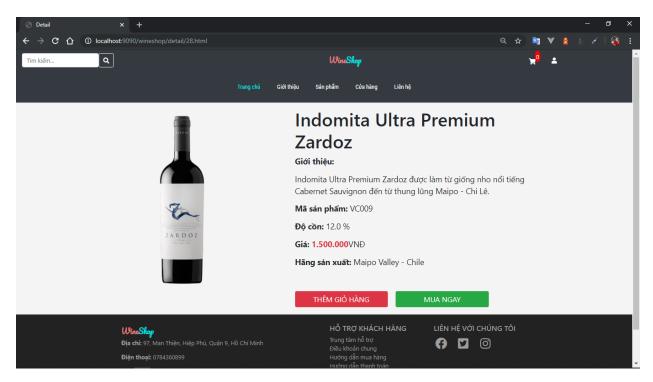
Mục tiêu: Phân trang để không cho trang hiển thị quá nhiều sản phẩm lên. Chỉ hiển thị lên 9 sản phẩm đầu tiên làm cho trang web đỡ tốn tài nguyên khi refresh mà còn có thẩm mĩ hơn.



5. Hiển thị loại sản phẩm

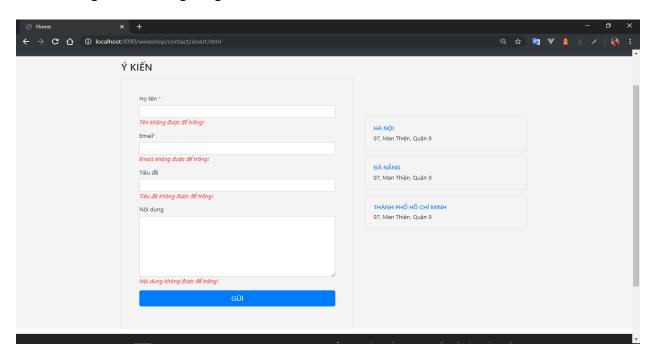


#### 6. Chi tiết mặt hàng

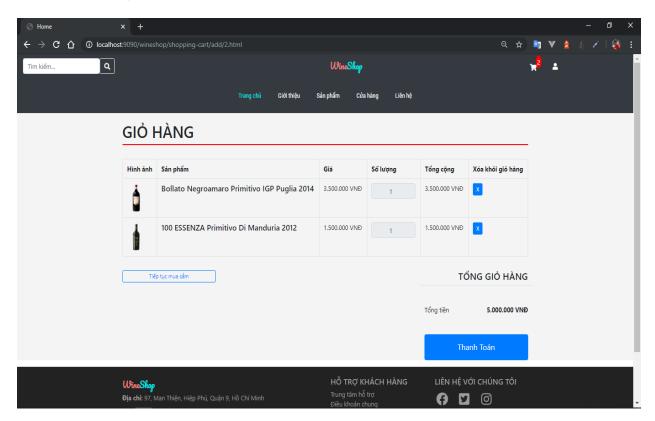


### 7. Đóng góp ý kiến

Chức năng này giúp người dùng liên hệ với admin để giúp trang website hoàn thiện hơn. Tránh những sai sót không đáng có.

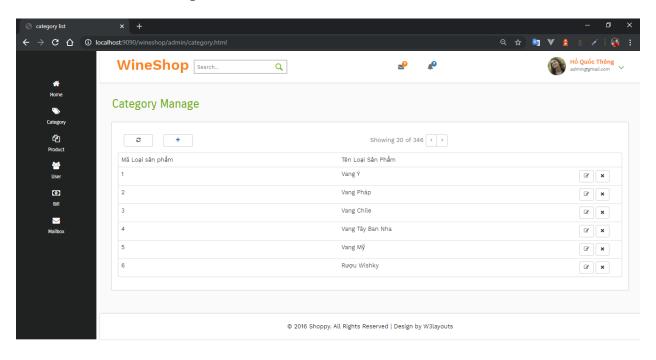


#### 8. Giỏ hàng

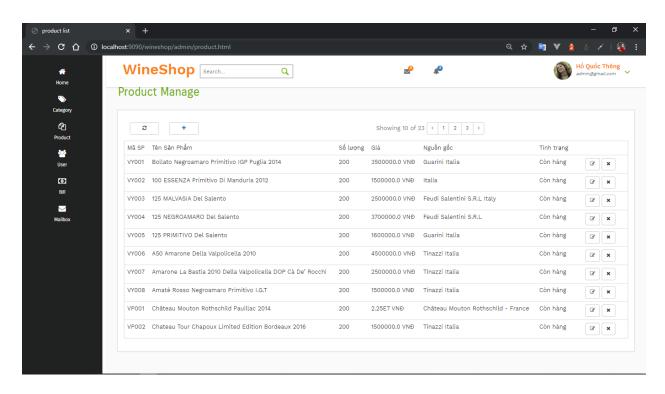


9. Đăng nhập ở Admin

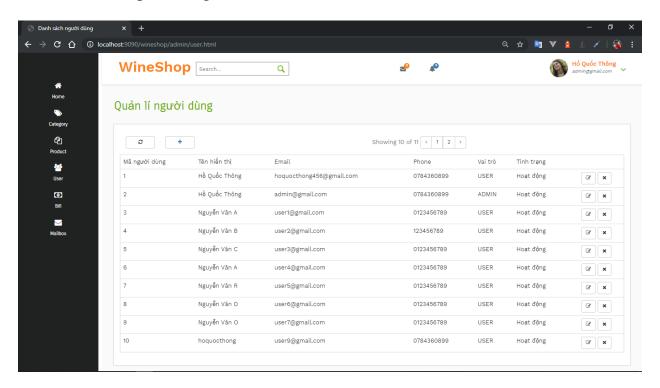
### 10. Quản lí loại sản phẩm



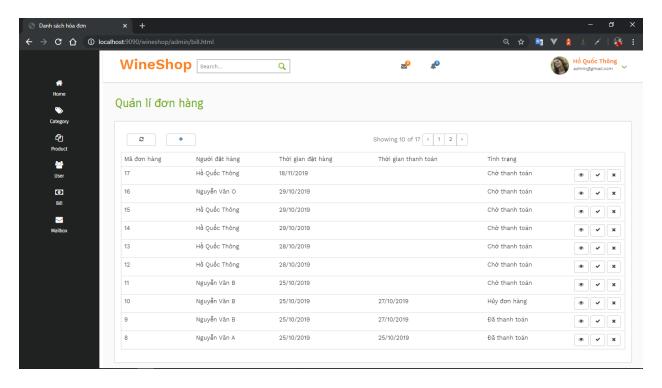
### 11. Quản lí sản phẩm



#### 12. Quản lí người dùng



#### 13. Quản lí đơn hàng của người đặt hàng



## TÀI LIỆU THAM KHẢO.

- Tài liệu trên lớp môn Lập trình web
- Tài liệu tiếng anh trên trang https://www.baeldung.com/spring-mvc-tutorial